

Bản án số: 09/2024/HNGĐ-ST

Ngày: 16/5/2024

V/v Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC HÀ - TỈNH LÀO CAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Đình Tiến

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lục Văn Chăng

2. Ông Nguyễn Quang Hưng

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Anh Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai.

- Kiểm sát viên: Ông Nguyễn Hoàng Dương - Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai

Ngày 16/5/2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 14/2024/TLST- HNGĐ ngày 26 tháng 02 năm 2024 về việc “Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 10/4/2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 05/2024/QĐST-HNGĐ ngày 26/4/2024 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Sùng Thị S - sinh năm: 1997

Địa chỉ: Thôn C, xã Tả V, huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai – vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn: Bà Đỗ Thị N - Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lào Cai - có mặt.

Bị đơn: Anh Tráng Seo CH - sinh năm: 1996;

Địa chỉ: Thôn C, xã Tả V, huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai – vắng mặt (đã triệu tập hợp lệ đến lần thứ 2 nhưng vắng mặt không có lý).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện đề ngày 23/02/2024 và các lời khai tiếp theo nguyên đơn chị Sùng Thị S trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Tráng Seo CH chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 2015 đến ngày 05/10/2016 đăng ký kết hôn tại UBND xã Tả Văn Chư, huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai theo quy định của pháp luật. Sau khi kết hôn anh

chị sống hạnh phúc được 07 năm thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do vợ chồng không hợp nhau, bất đồng quan điểm trong làm ăn phát triển kinh tế và xây dựng hạnh phúc gia đình, từ đó vợ chồng thường xuyên đánh, cãi, chửi nhau. Từ tháng 11/2022 chị về sống với bố mẹ đẻ từ đó vợ chồng sống ly thân không còn quan tâm đến nhau nữa. Mâu thuẫn đã được hai bên gia đình khuyên giải nhưng không thành. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn nên chị đề nghị Toà án giải quyết cho chị được ly hôn anh Tráng Seo CH để sớm ổn định cuộc sống.

Về con chung: Trong thời gian chung sống, vợ chồng có 02 con chung là cháu Tráng Thị Thúy V2, sinh ngày 23/01/2016 và cháu Tráng Tiến T2, sinh ngày 14/02/2017 hiện các cháu mạnh khỏe và phát triển bình thường do anh CH đang trực tiếp nuôi dưỡng. Sau ly hôn chị có nguyện vọng được tiếp tục nuôi dưỡng cháu Tráng Thị Thúy V2 còn cháu Tráng Tiến T2 anh CH có trách nhiệm nuôi dưỡng và không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung: Chị không đề nghị Toà án giải quyết.

Bị đơn anh Tráng Seo CH; Trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng anh CH không hợp tác với Tòa án, không cung cấp chứng cứ, không làm bản tự khai và vắng mặt tại phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và tại phiên tòa.

Ý kiến và quan điểm của Kiểm sát viên tại phiên tòa: Trong quá trình giải quyết vụ án Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật. Nguyên đơn chấp hành quy định của pháp luật, bị đơn không tuân thủ luật định của pháp luật, Đề nghị hội đồng xét xử áp dụng các Điều 56,81,82,83 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 147, 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/UBTVQH của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án; xử cho chị Sùng Thị S được ly hôn anh Tráng Seo CH; giao Tráng Thị Thúy V2 cho chị S trực tiếp nuôi dưỡng, cháu Tráng Tiến T2 cho anh CH tiếp tục nuôi dưỡng, không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung, án phí và quyền kháng cáo quyết định theo quy định của pháp luật.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn đề nghị Tòa án giải quyết vụ án theo đúng quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền: Chị Sùng Thị S làm đơn đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn anh Tráng Seo CH và giải quyết trách nhiệm nuôi con chung; anh CH cư trú tại huyện Bắc Hà, vì vậy quan hệ pháp luật được xác định là

“Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn” và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Bắc Hà theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về thủ tục tố tụng: Tòa án đã tiến hành tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho bị đơn nhưng bị đơn không hợp tác với Tòa án, không làm bản tự khai, không tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ, không tham gia phiên tòa, Nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt vì thế Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng Dân sự tiến hành xét xử theo thủ tục chung.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Chị Sùng Thị S và anh Tráng Seo CH chung sống từ năm 2015 đến năm 2016 đăng ký kết hôn theo quy định tại xã Tả V do đó đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp được pháp luật thừa nhận. Sau kết hôn vợ chồng hạnh phúc được một thời gian sau đó thường xuyên đánh, cãi, chửi nhau và sống ly thân từ tháng 11 năm 2022 từ đó không ai quan tâm đến nhau, CH quyền địa phương cũng xác nhận tình trạng mâu thuẫn vợ chồng chị S anh CH phù hợp với lời khai của chị S. Xét thấy mâu thuẫn giữa chị S và anh CH đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, cần cho chị Sùng Thị S được ly hôn anh Tráng Seo CH là phù hợp với khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình.

[4] Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là Tráng Thị Thúy V2, sinh ngày 23/01/2016 và Tráng Tiến T2, sinh ngày 14/02/2017 hiện anh CH trực tiếp nuôi dưỡng. Quá trình giải quyết vụ án anh CH không hợp tác với Tòa án nên không thể hiện được nguyện vọng của mình về nuôi con sau ly hôn, còn chị S có nguyện vọng được tiếp tục nuôi dưỡng cháu Tráng Thị Thúy V2, giao anh CH nuôi dưỡng cháu Tráng Tiến T2. Xét thấy chị S và anh CH là người lao động tự do đều có mức thu nhập bình quân 3.000.000đ/tháng, cả hai đều có quyền, trách nhiệm và nghĩa vụ như nhau trong việc chăm sóc, nuôi dưỡng con chung, nguyện vọng của chị S phù hợp với nguyện vọng của cháu V2 và cháu T2 phù hợp với điều kiện thu nhập của anh CH và chị S cần chấp nhận.

[5]. Về án phí: Chị Sùng Thị S phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng khoản 1 Điều 56; khoản 1,2 Điều 81; khoản 1,3 Điều 82; Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình; khoản 4 Điều 147, khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228, các điều 271, 273 của Bộ luật tố tụng Dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Sùng Thị S được ly hôn anh Tráng Seo

CH .

2. Về con chung: Giao cháu Tráng Thị Thúy V2, sinh ngày 23/01/2016 cho chị Sùng Thị S trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi cháu V2 đủ 18 tuổi. Giao cháu Tráng Tiến T2, sinh ngày 14/02/2017 cho anh Tráng Seo CH trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi cháu T2 đủ 18 tuổi. Chị Sùng Thị S và anh Tráng Seo CH không phải cấp dưỡng nuôi con chung, sau khi ly hôn có quyền, nghĩa vụ thăm nom con không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị Sùng Thị S phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí ly hôn nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0001334 ngày 26/02/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai, các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh (1);
- VKSND tỉnh+ huyện (2);
- THADS huyện (1);
- UBND xã Tả V (1);
- Các đương sự (2);
- Lưu HS.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Đình Tiến